TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Hải, sinh năm 1982; địa chỉ: phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Đình Đăng K, sinh ngày 26/9/2013; địa chỉ: phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế - Người đại diện theo pháp luật chị Trần Thị H là mẹ ruột cháu Nguyễn Đình Đăng Khoa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận không công nhận một người là cha: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình Hxác nhận anh Nguyễn Đình H không có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Nguyễn Đình Đăng Khoa, sinh ngày 26/9/2013.

2.2. Về chi phí giám định ADN: Chị Trần Thị H chịu toàn bộ chi phí giám định ADN là 8.140.000 đồng. Chị Trần Thị H đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định AND là 8.140.000 đồng *(Tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thỏa thuận là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/009097 ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Kim Long;
(ĐK khai sinh số 61, ngày 09/10/2013)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Qúy Vân